

Số: 202/BC-UBND

Duyên Hải, ngày 09 tháng 07 năm 2018

**BÁO CÁO**

**Tình hình thực hiện đầu tư công 6 tháng đầu năm  
và kế hoạch 6 tháng cuối năm năm 2018**

Kính gửi: Hội đồng nhân dân huyện, khoá IX - Kỳ họp thứ 8.

Thực hiện Thông báo số 03/TB-HĐND ngày 19/6/2018 của Thường trực HĐND huyện về phân công các ban HĐND huyện thẩm tra các báo cáo, dự thảo Nghị quyết của UBND huyện tại kỳ họp lần thứ 8 – HĐND huyện khóa IX nhiệm kỳ 2016-2021. UBND huyện Duyên Hải báo cáo Tình hình thực hiện đầu tư công 6 tháng đầu năm và kế hoạch 6 tháng cuối năm năm 2018, với các nội dung cụ thể như sau:

**A. KẾT QUẢ THỰC HIỆN**

**I. TÌNH HÌNH PHÂN BỐ VỐN**

Tổng kế hoạch vốn năm 2018 là 130.392 triệu đồng, trong đó:

**1. Vốn chuyển nguồn năm 2017 sang năm 2018**

Tổng vốn chuyển nguồn cho 02 dự án là 53.888 triệu đồng, trong đó:

- Vốn Ngân sách Trung ương: 40.000 triệu đồng.
- Vốn Ngân sách tỉnh: 13.888 triệu đồng.

**2. Vốn năm 2018**

Tổng vốn được giao thuộc kế hoạch năm 2018 phân bổ cho 60 dự án là 76.504 triệu đồng, trong đó:

- Vốn ngân sách tỉnh quản lý phân bổ cho 03 dự án: 29.370 triệu đồng.
- Vốn hỗ trợ có mục tiêu phân cấp huyện quản lý cho 29 dự án là 27.080 triệu đồng, được phân bổ như sau:

+ *Vốn Theo nghị quyết số 15/2015/NQ-HĐND ngày 09/12/2015 của hội đồng nhân dân tỉnh phân bổ cho 08 dự án: 8.580 triệu đồng.*

+ *Vốn hỗ trợ duy tu, bảo dưỡng các công trình giao thông nông thôn phân bổ cho 07 dự án: 5.000 triệu đồng.*

+ *Vốn hỗ trợ san lấp mặt bằng, nâng cấp sửa chữa nhỏ các trường học đạt chuẩn quốc gia, phân bổ cho 04 dự án: 4.000 triệu đồng.*

+ *Vốn hỗ trợ các xã xây dựng nông thôn mới, phân bổ cho 07 dự án: 6.500 triệu đồng.*

+ *Vốn hỗ trợ đầu tư trên địa bàn các xã đặc biệt khó khăn phân bổ cho 03 dự*

án: 3.000 triệu đồng.

- Vốn chương trình mục tiêu quốc gia giảm nghèo bền vững cho 14 dự án là 6.775 triệu đồng, được phân bổ như sau:

+ *Vốn thực hiện Chương trình 30a (Bãi ngang) phân bổ cho 04 dự án: 2.000 triệu đồng.*

+ *Vốn thực hiện Chương trình 135 (Bãi ngang) phân bổ cho 10 dự án: 4.775 triệu đồng.*

- Vốn chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới, phân bổ cho 08 dự án là 5.574 triệu đồng.

- Vốn tài trợ (Tổ chức SCC và vốn AMD), phân bổ cho 06 dự án là 7.705 triệu đồng.

## **II. KẾT QUẢ THỰC HIỆN ĐẾN NGÀY 30/6/2018:**

Tổng các nguồn vốn đầu tư năm 2018: 130.392 triệu đồng (*trong đó: vốn năm 2017 chuyển sang là 53.888 triệu đồng; vốn năm 2018 là 76.504 triệu đồng*). Kết quả giải ngân đạt 31.231 triệu đồng, bằng 23,95 % kế hoạch vốn đã phân bổ. Ước giải ngân đến ngày 30/9/2018 là 56.624 triệu đồng, bằng 43,43 % kế hoạch, ước giải ngân đến 31/12/2018 là 129.721 triệu đồng, bằng 99,49 % kế hoạch vốn đã phân bổ.

### **1. Vốn chuyển nguồn năm 2017 sang năm 2018:**

- *Vốn Trung Ương:* Kế hoạch năm 2017 được kéo dài sang năm 2018 là 40.000 triệu đồng thực hiện cho 02 dự án là Hạ tầng kỹ thuật Trung tâm hành chính huyện Duyên Hải và Trụ sở làm việc cho Trung tâm hành chính huyện Duyên Hải, đến nay chưa giải ngân, ước giải ngân đến 31/12/2018 là 40.000 triệu đồng đạt 100 % kế hoạch vốn đã phân bổ.

- *Vốn ngân sách tỉnh:* Kế hoạch năm 2017 được kéo dài sang năm 2018 là 13.888 triệu đồng thực hiện cho 02 dự án là Hạ tầng kỹ thuật Trung tâm hành chính huyện Duyên Hải và Trụ sở làm việc cho Trung tâm hành chính huyện Duyên Hải, đến nay chưa giải ngân, ước giải ngân đến 31/12/2018 là 13.888 triệu đồng đạt 100 % kế hoạch vốn đã phân bổ.

**2. Vốn năm 2018:** Tổng các nguồn vốn đầu năm 2018: 76.504 triệu đồng đã giải ngân 31.231 triệu đồng đạt 40,82 % kế hoạch vốn đã phân bổ. Ước giải ngân đến ngày 30/9/2018 là 56.624 triệu đồng đạt 74,02 % kế hoạch, ước giải ngân đến 31/12/2018 là 75.833 triệu đồng đạt 99,12 % kế hoạch vốn đã phân bổ.

- **Nguồn vốn ngân sách tỉnh quản lý:** Tổng số kế hoạch 29.370 triệu đồng, đã giải ngân 14,537 triệu đồng đạt 49,50% kế hoạch. Ước giải ngân đến ngày 30/9/2018 là 17.888 triệu đồng đạt 60,91% kế hoạch, ước giải ngân đến 31/12/2018 là 29.370 triệu đồng đạt 100 % kế hoạch vốn đã phân bổ.

- **Nguồn vốn hỗ trợ có mục tiêu phân cấp huyện quản lý:** Tổng số kế hoạch 27.080 triệu đồng, đã giải ngân 14.695 triệu đồng đạt 54,26% kế hoạch. Ước giải ngân đến ngày 30/9/2018 là 24.195 triệu đồng đạt 89,35% kế hoạch, ước giải

ngân đến 31/12/2018 là 26.430 triệu đồng đạt 97,60 % kế hoạch vốn đã phân bổ.

- **Nguồn vốn chương trình mục tiêu quốc gia giảm nghèo bền vững:** Tổng số kế hoạch 6.775 triệu đồng, đã giải ngân 1.051 triệu đồng đạt 15,51% kế hoạch. Ước giải ngân đến ngày 30/9/2018 là 4.809 triệu đồng đạt 70,98% kế hoạch, ước giải ngân đến 31/12/2018 là 6.775 triệu đồng đạt 100 % kế hoạch vốn đã phân bổ.

- **Nguồn vốn chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới:** Tổng số kế hoạch 5.574 triệu đồng, đã giải ngân 618 triệu đồng đạt 11,09% kế hoạch. Ước giải ngân đến ngày 30/9/2018 là 5.054 triệu đồng đạt 90,67% kế hoạch, ước giải ngân đến 31/12/2018 là 5.554 triệu đồng đạt 99,64% kế hoạch vốn đã phân bổ.

- **Nguồn vốn tài trợ (Tổ chức SCC và vốn AMD):** Tổng số kế hoạch 7.705 triệu đồng, đã giải ngân 330 triệu đồng đạt 4,28% kế hoạch. Ước giải ngân đến ngày 30/9/2018 là 4.678 triệu đồng đạt 60,71% kế hoạch, ước giải ngân đến 31/12/2018 là 7.705 triệu đồng đạt 100% kế hoạch vốn đã phân bổ.

*(Phụ lục kèm theo)*

## **II.- CÔNG TÁC ĐIỀU HÀNH QUẢN LÝ DỰ ÁN ĐẦU TƯ VÀ CHẤT LƯỢNG CÔNG TRÌNH:**

### **1. Công tác điều hành quản lý dự án và tổ chức thực hiện kế hoạch đầu tư công 6 tháng đầu năm 2018:**

Để công tác quản lý đầu tư công trên địa bàn huyện đạt hiệu quả, đúng qui định của Luật Đầu tư công; Luật Xây dựng, Luật Đấu thầu và các Nghị định có liên quan đến đầu tư xây dựng. Từ quý II năm 2017, Ủy ban nhân dân huyện đã tập trung chỉ đạo các ngành chuyên môn lập danh mục đầu tư xây dựng năm 2018 trình Hội đồng nhân dân tỉnh, Hội đồng nhân dân huyện phê duyệt kịp thời để triển khai các bước lập hồ sơ dự án. Các danh mục công trình được ưu tiên đầu tư thực hiện đối với các dự án quan trọng, cấp thiết phục vụ nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội, nhất là các dự án tập trung cho xây dựng nông thôn mới, các dự án đầu tư phát triển các vùng đặc biệt khó khăn trên địa bàn huyện và các dự án phục vụ cho chuyển đổi sản xuất...

Việc thực hiện các thủ tục đầu tư, thẩm tra thiết kế bản vẽ thi công và dự toán được thực hiện theo quy định của Luật Xây dựng, Nghị định số 59/2015/NĐ-CP của Chính phủ về quản lý dự án đầu tư xây dựng và Nghị định số 46/2015/NĐ-CP của Chính phủ về quản lý chất lượng công trình. Thực hiện theo Nghị định 59/2015/NĐ-CP của Chính phủ về quản lý dự án đầu tư xây dựng: Ủy ban nhân dân huyện đã kịp thời thành lập Ban quản lý dự án đầu tư xây dựng khu vực huyện Duyên Hải và kịp thời chỉ đạo các chủ đầu tư dự án từ huyện đến xã thực hiện ủy thác dự án cho Ban quản lý dự án đầu tư xây dựng khu vực huyện Duyên Hải quản lý theo đúng qui định.

Công tác thực hiện phân bổ, giao vốn cho các chủ đầu tư kịp thời theo đúng mục tiêu, cơ cấu, định mức và danh mục theo Nghị quyết của HĐND tỉnh và Quyết định của UBND tỉnh; nguồn vốn ngân sách nhà nước cho đầu tư xây dựng cơ bản được ưu

tiên bố trí vốn cho các dự án chuyên tiếp, các dự án bức xúc, đặc biệt là các dự án đáp ứng nhu cầu phục vụ phát triển kinh tế - xã hội, xây dựng nông thôn mới trên địa bàn.

Công tác tổ chức lựa chọn nhà thầu luôn được quan tâm thực hiện đúng qui trình, qui định của Luật đấu thầu. Đối với các công trình chỉ định thầu luôn được đưa ra bàn bạc và có sự thống nhất chung của Lãnh đạo Ủy ban nhân dân huyện; các công trình đấu thầu luôn được thông báo rộng rãi trên báo đấu thầu theo luật qui định.

Ủy ban nhân dân huyện thường xuyên tổ chức các cuộc họp với các ngành chuyên môn, các chủ đầu tư dự án trên địa bàn nhằm kịp thời tháo gỡ những khó khăn, vướng mắc trong quá trình tổ chức triển khai thực hiện dự án; đôn đốc, nhắc nhở các chủ đầu tư, Ban quản lý dự án và các đơn vị tư vấn đẩy nhanh tiến độ thực hiện. Các dự án sử dụng vốn ngân sách nhà nước trên địa bàn nhìn chung có chất lượng tốt, tuân thủ quy trình thi công, nghiệm thu, đảm bảo chất lượng công trình.

## **2. Công tác giám sát, đánh giá đầu tư các dự án:**

Thực hiện Nghị định số 46/2015/NĐ-CP của Chính phủ về quản lý chất lượng và bảo trì công trình. Công tác giám sát, kiểm tra, đôn đốc đẩy nhanh tiến độ gắn với nâng cao chất lượng công trình, dự án được tăng cường. Ủy ban nhân dân huyện chỉ đạo phòng Kinh tế và Hạ tầng thường xuyên kết hợp với ngành chức năng tỉnh kiểm tra các công trình xây dựng trên địa bàn, qua kiểm tra cho thấy các nhà thầu đã có nhiều cố gắng trong việc triển khai thực hiện dự án, nhiều dự án, công trình có tiến độ khá nhanh, chất lượng thi công cơ bản đáp ứng yêu cầu thiết kế. Tuy nhiên, vẫn còn nhiều dự án chậm tiến độ, chất lượng thi công chưa thật sự đáp ứng được yêu cầu thiết kế, nguyên nhân chậm là do vướng mắc về giải phóng mặt bằng; bố trí vốn chưa đáp ứng được tiến độ thực hiện và còn thấp so với tổng mức đầu tư; công tác quản lý hồ sơ chất lượng công trình, giám sát thi công còn yếu, chất lượng tư vấn lập dự án, thiết kế còn sai sót, quá trình thi công phải điều chỉnh, bổ sung nhiều, kéo dài thời gian thi công, chậm phát huy hiệu quả vốn đầu tư.

Việc thực hiện giải ngân thanh toán vốn đầu tư luôn được quan tâm. Quy trình nghiệm thu, kiểm tra khối lượng giải ngân luôn được kiểm soát chặt chẽ, đúng theo chế độ, chính sách, đơn giá, định mức ban hành.

Công tác quyết toán vốn đầu tư dự án hoàn thành đảm bảo đúng thời gian thực hiện dự án. Việc hoàn tất các thủ tục quyết toán hoàn thành công trình sẽ làm cơ sở cho việc xử lý nợ đọng xây dựng cơ bản và thanh toán các chi phí còn lại. Việc quyết toán các công trình tồn đọng từ các năm trước đã được chỉ đạo quyết toán xong. Ủy ban nhân dân huyện sẽ tiếp tục chỉ đạo các chủ đầu tư đẩy nhanh công tác thẩm tra, phê duyệt quyết toán dự án mới hoàn thành đảm bảo đúng thời gian qui định.

## **III. ĐÁNH GIÁ CHUNG TÌNH HÌNH TRIỂN KHAI ĐẦU TƯ XDCB TRÊN ĐỊA BÀN HUYỆN 6 THÁNG ĐẦU NĂM 2018**

*a) Mặt được*

- Căn cứ kế hoạch vốn được giao từ đầu năm 2018, UBND huyện đã tập trung chỉ đạo các ngành, các đơn vị thi công tận dụng thời gian, thời tiết thuận lợi đẩy nhanh tiến độ thi công các công trình chuyển tiếp; đôn đốc các chủ đầu tư hoàn thiện thủ tục đầu tư các công trình được ghi vốn năm 2018; nhìn chung, các dự án thực hiện cơ bản đáp ứng yêu cầu, đảm bảo về chất lượng và hiệu quả sử dụng; việc lập dự án đầu tư đã bám sát quy hoạch và kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội của huyện và sự chỉ đạo của tỉnh. Nội dung, chất lượng của dự án đầu tư từng bước được nâng lên, cơ bản tuân thủ theo đúng các quy định hiện hành.

- Chủ động phân bổ nguồn vốn ngân sách huyện ngay từ đầu năm để các công trình sớm triển khai thực hiện.

- Việc thực hiện công tác giám sát xây dựng đã được tăng cường, kịp thời phát hiện và ngăn chặn những sai phạm trong đầu tư xây dựng.

- Công tác giải phóng mặt bằng cơ bản đã đáp ứng được mặt bằng triển khai các dự án.

- Công tác quyết toán vốn đầu tư được quan tâm thực hiện.

*b) Tồn tại, hạn chế, nguyên nhân*

- Kế hoạch vốn giao của một số công trình còn chậm (*Vốn* chương trình mục tiêu quốc gia giảm nghèo bền vững và xây dựng nông thôn mới) do đến tháng 3 mới phân bổ. Do đó, chưa thể giải ngân vốn, dẫn tới tỉ lệ giải ngân vốn thấp.

- Kế hoạch triển khai thực hiện một số dự án trọng tâm của huyện còn chậm (Hạ tầng kỹ thuật Trung tâm hành chính huyện Duyên Hải và Trụ sở làm việc cho Trung tâm hành chính huyện Duyên Hải).

- Chất lượng giám sát công thi công một số trình chưa đảm bảo, chưa có thái độ kiên quyết và chưa xử lý kịp thời chậm tiến độ thực hiện hợp đồng của nhà thầu thi công, nhà thầu khảo sát thiết kế.

- Tiến độ giải ngân thanh toán vốn đầu tư của một số dự án còn thấp.

- Công tác chuẩn bị đầu tư còn chậm.

- Việc phối hợp giữa các phòng ban chuyên môn còn nhiều hạn chế đặc biệt là trong công tác thẩm định dự án.

**B. KẾ HOẠCH 6 THÁNG CUỐI NĂM 2018:**

Trên cơ sở Nghị quyết về đầu tư công đã được Hội đồng nhân dân huyện phê duyệt. Để hoàn thành mục tiêu, nhiệm vụ trong 6 tháng cuối năm 2018, Ủy ban nhân dân huyện tập trung chỉ đạo thực hiện một số nhiệm vụ trọng tâm sau:

- Tiếp tục chỉ đạo thi công hoàn thành các công trình đang thi công trên địa bàn, hoàn thành hồ sơ triển khai thi công các dự án được phân bổ vốn trong 6 tháng cuối năm. Nhất là dự án đầu tư xây dựng Trung tâm hành chính huyện.

- Tăng cường kiểm tra, giám sát, đôn đốc về tiến độ, chất lượng các công trình xây dựng. Thực hiện công tác giải ngân các nguồn vốn đạt kế hoạch đề ra,

hoàn thành công tác khảo sát, lập dự án đối với dự án chuẩn bị đầu tư cho năm 2019, trong đó chú trọng đến các dự án bức xúc, các dự án thuộc chương trình xây dựng nông thôn mới.

- Tranh thủ sự hỗ trợ của các sở, ngành tỉnh, tích cực khai thác, huy động các nguồn vốn để bổ sung cho các dự án đã hoàn thành còn thiếu vốn thanh toán, các dự án bức xúc, các dự án có khả năng hoàn thành trong năm 2018.

- Thực hiện tốt công tác lập, thẩm định, thẩm tra, phê duyệt dự án đầu tư theo đúng trình tự, thủ tục, đảm bảo yêu cầu về chất lượng và thời gian quy định, các dự án đủ điều kiện thẩm định, thẩm tra không để tồn đọng.

- UBND các xã, thị trấn tập trung giải quyết dứt điểm các vướng mắc về công tác GPMB, trong đó chú trọng việc vận động nhân dân hiến đất xây dựng đường GTNT đáp ứng tiêu chí nông thôn mới. Đối với các dự án bồi hoàn GPMB phải bảo đảm trình tự thủ tục về thu hồi đất, kiểm đếm..; tăng cường công tác tuyên truyền, vận động nhân dân chấp hành các quyết định của cấp có thẩm quyền về thu hồi đất, giải phóng mặt bằng, nhất là các dự án đường giao thông.

- Tăng cường kiểm tra, giám sát tình hình thực hiện các công trình, dự án, chủ động phối hợp để xử lý những vấn đề phát sinh, đề xuất những biện pháp, xử lý mạnh đối với đơn vị tư vấn, nhà thầu xây lắp khi có vi phạm.

- Chỉ đạo khẩn trương hoàn thành các thủ tục nghiệm thu khối lượng công trình để làm thủ tục giải ngân thanh quyết toán đối với các công trình đã hoàn thành; đồng thời tiếp tục rà soát những dự án đã hoàn thành, đã có phê duyệt quyết toán còn thiếu vốn để tổng hợp, đăng ký nhu cầu vốn thanh toán.

Trên đây là kết quả thực hiện đầu tư công 6 tháng đầu năm và kế hoạch 6 tháng cuối năm 2018. Ủy ban nhân dân huyện báo đến Hội đồng nhân dân huyện, khoá IX - kỳ họp thứ 8 năm./.

**Nơi nhận:**

- TT.HU-HĐND huyện (b/c);
- CT, các PCT. UBND huyện;
- Đại biểu HĐND huyện;
- NC;
- Lưu: VT.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN  
KT. CHỦ TỊCH  
PHÓ CHỦ TỊCH



*Kiên Văn Dũng*

Đơn vị tính: Triệu đồng

STT	Tên dự án	Chủ đầu tư	Số quyết định đầu tư	Tổng vốn đầu tư	Vốn được phân bổ năm 2018	Tiến độ thực hiện (%)	Đã giải ngân	Tỉ lệ giải ngân so kế hoạch %	Ước giải ngân đến 30/9/2018	Ước tỉ lệ giải ngân so kế hoạch %	Ước giải ngân kế hoạch năm 2018	Ước tỉ lệ giải ngân so kế hoạch %	Ghi chú	
<b>TỔNG</b>				<b>304.667</b>	<b>130.392</b>	-	<b>31.231</b>	<b>23,95</b>	<b>56.624</b>	<b>43,43</b>	<b>129.721</b>	<b>99,49</b>	-	
<b>I</b>	<b>VỐN CHUYỂN NGUỒN NĂM 2017 SANG NĂM 2018</b>			-	<b>201.161</b>	-	-	-	-	-	<b>53.888</b>	<b>100,00</b>	-	
*	<b>NGÂN SÁCH TRUNG ƯƠNG</b>			-	-	40.000	-	-	-	-	<b>40.000</b>	<b>100,00</b>	-	
1	Hạ tầng kỹ thuật Trung tâm hành chính huyện Duyên Hải, tỉnh Trà Vinh	UBND huyện Duyên Hải			20.000						20.000	100,00		
2	Trụ sở làm việc cho Trung tâm hành chính huyện Duyên Hải, tỉnh Trà Vinh	UBND huyện Duyên Hải			20.000						20.000	100,00		
*	<b>NGÂN SÁCH TỈNH QUẢN LÝ</b>			-	<b>201.161</b>	<b>13.888</b>	-	-	-	-	<b>13.888</b>	<b>100,00</b>		
1	Hạ tầng kỹ thuật Trung tâm hành chính huyện Duyên Hải, tỉnh Trà Vinh	UBND huyện Duyên Hải		99.981	6.888						6.888	100,00		
2	Trụ sở làm việc cho Trung tâm hành chính huyện Duyên Hải, tỉnh Trà Vinh	UBND huyện Duyên Hải		101.180	7.000						7.000	100,00		
<b>II</b>	<b>VỐN NĂM 2018</b>				<b>103.506</b>	<b>76.504</b>	-	<b>31.231</b>	<b>40,82</b>	<b>56.624</b>	<b>74,02</b>	<b>75.833</b>	<b>99,12</b>	
<b>A</b>	<b>NGÂN SÁCH TỈNH QUẢN LÝ</b>			-	<b>50.815</b>	<b>29.370</b>	-	<b>14.537</b>	<b>49,50</b>	<b>17.888</b>	<b>60,91</b>	<b>29.370</b>	<b>100,00</b>	

STT	Tên dự án	Chủ đầu tư	Số quyết định đầu tư	Tổng vốn đầu tư	Vốn được phân bổ năm 2018	Tiến độ thực hiện (%)	Đã giải ngân	Tỉ lệ giải ngân so kế hoạch %	Ước giải ngân đến 30/9/2018	Ước tỉ lệ giải ngân so kế hoạch %	Ước giải ngân kế hoạch năm 2018	Ước tỉ lệ giải ngân so kế hoạch %	Ghi chú
A1	<b>NGÂN SÁCH ĐỊA PHƯƠNG</b>			<b>26.945</b>	<b>16.000</b>	-	<b>8.562</b>	<b>53,51</b>	<b>11.908</b>	<b>74,43</b>	<b>16.000</b>	<b>100,00</b>	
	<b>Các dự án chuyển tiếp dự kiến hoàn thành năm 2018</b>			<b>26.945</b>	<b>16.000</b>	-	<b>8.562</b>	<b>53,51</b>	<b>11.908</b>	<b>74,43</b>	<b>16.000</b>	<b>100,00</b>	
01	Đường Trung Tâm Thị Trấn Long Thành, huyện Duyên Hải (Đoạn từ chùa Bông Sen đến giáp xã Long Khánh)	UBND huyện Duyên Hải	2318/QĐ-UBND, 26/10/2016; 2397/QĐ-UBND,	26.945	16.000	76%	8.562	53,51	11.908	74,43	16.000	100,00	
A2	<b>NGUỒN XỔ SỔ KIẾN THIẾT</b>			<b>23.870</b>	<b>13.370</b>	-	<b>5.975</b>	<b>88,20</b>	<b>5.980</b>	<b>44,73</b>	<b>13.370</b>	<b>100,00</b>	
	<b>Dự án chuyển tiếp sang năm 2018</b>			<b>23.870</b>	<b>13.370</b>	-	<b>5.975</b>	<b>88,20</b>	<b>5.980</b>	<b>44,73</b>	<b>13.370</b>	<b>100,00</b>	
01	Xây dựng các phòng học thuộc đề án mầm non 05 tuổi trên địa bàn huyện Duyên Hải (khối 14 phòng học, 19 phòng chức năng) - giai đoạn 2.	UBND huyện Duyên Hải	2400/QĐ-UBND, 31/10/2016	13.423	7.605		3.680	48,39	3.680	48,39	7.605	100,00	
02	Cải tạo, nâng cấp và mở rộng các Trường Mầm non, Tiểu học, THCS trên địa bàn huyện Duyên Hải (Khối 18 phòng học, 03 phòng chức năng) - giai đoạn 2.	UBND huyện Duyên Hải	2401/QĐ-UBND, 31/10/2016	10.447	5.764		2.295	39,81	2.300	39,90	5.764	100,00	



STT	Tên dự án	Chủ đầu tư	Số quyết định đầu tư	Tổng vốn đầu tư	Vốn được phân bổ năm 2018	Tiến độ thực hiện (%)	Đã giải ngân	Tỉ lệ giải ngân so kế hoạch %	Ước giải ngân đến 30/9/2018	Ước tỉ lệ giải ngân so kế hoạch %	Ước giải ngân kế hoạch năm 2018	Ước tỉ lệ giải ngân so kế hoạch %	Ghi chú
B	HỖ TRỢ CÓ MỤC TIÊU PHÂN CẤP HUYỆN QUẢN LÝ		-	29.798	27.080	-	14.695	54,26	24.195	89,35	26.430	97,60	
B1	NGÂN SÁCH ĐỊA PHƯƠNG		-	9.129	8.580	-	4.931	57,47	8.079	94,16	8.082	94,20	
*	Theo nghị quyết số 15/2015/NQ-HĐND ngày 09/12/2015 của hội đồng nhân dân tỉnh			9.129	8.580	-	4.931	57,47	8.079	94,16	8.082	94,20	
01	Đường từ QL53 - sông Xếp Lầy 3, thị trấn Long Thành	Ban QLDA	3285/QĐ-UBND ngày	1.200	1.170	62%	550	47,04	1.030	88,05	1.030	88,05	
02	Hàng rào và san lấp mặt bằng Trường Tiểu học Long Vĩnh B	Ban QLDA	3242/QĐ-UBND, ngày 26/10/2017	998	899	100%	827	92,00	825	91,77	825	91,77	
03	Công, hàng rào + nhà bảo vệ Trường Tiểu học Long Vĩnh A	Ban QLDA	3241/QĐ-UBND, ngày 26/10/2017	1.078	971	47%	489	50,36	929	95,67	929	95,67	
04	Đường nhựa đầu dưới giồng Ông Cúc, ấp Thốt Lốt, xã Ngũ Lạc	Ban QLDA	3175/QĐ-UBND ngày	1.100	1.060	58%	801	75,58	964	90,93	964	90,93	
05	Đường từ QL53 - sông Xếp Lầy 2, thị trấn Long Thành (đoạn nhà Ngọc Thành)	Ban QLDA	3130 QĐ-UBND ngày	953	950	100%	443	46,67	836	88,05	836	88,05	
06	Đường nhựa Bà Giam A, xã Đôn Xuân	Ban QLDA	3114/QĐ-UBND ngày	2.000	1.850	38%	957	51,73	1.850	100,00	1.853	100,18	
07	Đường nhựa Bà Giam B, xã Đôn Xuân	Ban QLDA	3115/QĐ-UBND ngày	1.100	1.000	68%	521	52,10	994	99,44	994	99,44	

STT	Tên dự án	Chủ đầu tư	Số quyết định đầu tư	Tổng vốn đầu tư	Vốn được phân bổ năm 2018	Tiến độ thực hiện (%)	Đã giải ngân	Tỉ lệ giải ngân so kế hoạch %	Ước giải ngân đến 30/9/2018	Ước tỉ lệ giải ngân so kế hoạch %	Ước giải ngân kế hoạch năm 2018	Ước tỉ lệ giải ngân so kế hoạch %	Ghi chú
08	Nâng cấp, mở rộng đường đôn ấp Phước Thiện	Ban QLDA	3269/QĐ-UBND ngày	700	680	100%	342	50,23	650	95,58	650	95,58	
<b>B2</b>	<b>NGUỒN XỎ SỔ KIẾN THIẾT</b>	-		<b>20.669</b>	<b>18.500</b>	-	<b>9.764</b>	<b>52,78</b>	<b>16.117</b>	<b>87,12</b>	<b>18.348</b>	<b>99,18</b>	
*	<b>Vốn hỗ trợ duy tu, bảo dưỡng các công trình giao thông nông thôn</b>	-		<b>5.600</b>	<b>5.000</b>	-	<b>2.455</b>	<b>49,10</b>	<b>4.851</b>	<b>97,01</b>	<b>4.851</b>	<b>97,01</b>	
01	Xây dựng đường đôn ấp Tà Rom B, xã Đôn Châu, huyện Duyên Hải, tỉnh Trà Vinh	Phòng KT&HT	3321/QĐ-UBND ngày	1.200	1.010	100%	526	52,08	1.040	102,96	1.040	102,96	
02	Đường đôn ấp Ba sát 1, xã Đôn Châu, huyện Duyên Hải	Phòng KT&HT	3194/QĐ-UBND ngày	500	450	100%	212	47,16	441	98,00	441	98,00	
03	Đường đôn ấp La Bang Chợ, xã Đôn Châu, huyện Duyên Hải, tỉnh Trà Vinh	Phòng KT&HT	3199/QĐ-UBND ngày 25/10/2017	600	550	100%	275	49,96	524	95,30	524	95,30	
04	Đường đôn phục vụ sản xuất xã Đôn Châu	Phòng KT&HT	3326/QĐ-UBND ngày 30/10/2017	1.000	950	55%	457	48,08	900	94,75	900	94,75	
05	Đường lộ cự chiến binh nối dài ấp Đình Cũ, xã Long Khánh	Phòng KT&HT	3210/QĐ-UBND ngày 26/10/2017	1.000	950	55%	458	48,16	921	96,92	921	96,92	
06	Nâng cấp, mở rộng đường Khu dân cư chùa Trà Côn, xã Long Vĩnh	Phòng KT&HT	3223/QĐ-UBND ngày 26/10/2017	900	700	40%	337	48,20	654	93,46	654	93,46	
07	Đường khóm 5, thị trấn Long Thành (Đoạn đường Giồng Bào đến nhà Ba Liền và Đoạn Chợ cũ)	Phòng KT&HT	3214/QĐ-UBND ngày 26/10/2017	400	390	90%	190	48,76	371	95,02	371	95,02	

STT	Tên dự án	Chủ đầu tư	Số quyết định đầu tư	Tổng vốn đầu tư	Vốn được phân bổ năm 2018	Tiến độ thực hiện (%)	Đã giải ngân	Tỉ lệ giải ngân so kế hoạch %	Ước giải ngân đến 30/9/2018	Ước tỉ lệ giải ngân so kế hoạch %	Ước giải ngân kế hoạch năm 2018	Ước tỉ lệ giải ngân so kế hoạch %	Ghi chú
*	<b>Vốn hỗ trợ san lấp mặt bằng, nâng cấp sửa chữa nhỏ các trường học đạt chuẩn quốc gia</b>	-		<b>4.500</b>	<b>4.000</b>	-	<b>2.943</b>	<b>73,57</b>	<b>4.000</b>	<b>100,00</b>	<b>4.000</b>	<b>100,00</b>	
01	Công, hàng rào + nhà bảo vệ và sửa chữa 05 phòng học Trường Tiểu học Long Vĩnh C	Phòng GD&ĐT	3243/QĐ-UBND, ngày 26/10/2017	1.225	1.135	100%	548	48,28	1.135	100,00	1.135	100,00	
02	Nâng cấp, mở rộng Trường THCS Long Khánh	Phòng GD&ĐT	3244/QĐ-UBND, ngày 26/10/2017	1.068	962	100%	843	87,63	962	100,00	962	100,00	
03	Công, hàng rào + nhà bảo vệ và sửa chữa 08 phòng học Trường Tiểu học Ngũ Lạc C	Phòng GD&ĐT	3240/QĐ-UBND, ngày 26/10/2017	1.220	1.142	100%	1.102	96,50	1.142	100,00	1.142	100,00	
04	Hàng rào, Khu vệ sinh giáo viên và học sinh Trường THCS Đôn Xuân	Phòng GD&ĐT	3245/QĐ-UBND, ngày 26/10/2017	987	761	100%	450	59,10	761	100,00	761	100,00	
*	<b>Vốn hỗ trợ các xã xây dựng nông thôn mới</b>	-		<b>6.969</b>	<b>6.500</b>	-	<b>3.878</b>	<b>59,66</b>	<b>5.777</b>	<b>88,88</b>	<b>6.497</b>	<b>99,95</b>	
01	Nâng cấp, cải tạo nhà văn hóa các ấp xã Long Vĩnh	UBND xã Long Vĩnh	3178/QĐ-UBND ngày 25/10/2017	1.100	1.000	100%	932	93,25	1.000	100,00	1.000	100,00	
02	Cầu Kinh dự án 773, xã Long Vĩnh, huyện Duyên Hải	UBND xã Long Vĩnh	3327/QĐ-UBND ngày 30/10/2017	700	680	100%	563	82,82	680	100,00	680	100,00	
03	Xây dựng 02 phòng chức năng nhà văn hóa xã	UBND xã Long Vĩnh	3179/QĐ-UBND ngày 25/10/2017	420	400	100%	359	89,76	400	100,00	400	100,00	
04	Đường đan Cái cối - Xéo bông 1, xã Long Vĩnh, huyện Duyên Hải.	UBND xã Long Vĩnh	3226/QĐ-UBND, ngày 26/10/2017	1.000	950	65%	466	49,03	950	100,00	950	100,00	

STT	Tên dự án	Chủ đầu tư	Số quyết định đầu tư	Tổng vốn đầu tư	Vốn được phân bổ năm 2018	Tiến độ thực hiện (%)	Đã giải ngân	Tỉ lệ giải ngân so kế hoạch %	Ước giải ngân đến 30/9/2018	Ước tỉ lệ giải ngân so kế hoạch %	Ước giải ngân kế hoạch năm 2018	Ước tỉ lệ giải ngân so kế hoạch %	Ghi chú
05	Nâng cấp, mở rộng đường đèo Cái Côi - Xẻo Bọng 2 xã Long Vĩnh	UBND xã Long Vĩnh	3226/QĐ-UBND, ngày 26/10/2017	1.549	1.470	15%	715	48,65	750	51,02	1.470	100,00	
06	Nâng cấp Đường lộ 2 ấp Cái Đồi, xã Long Khánh	UBND xã Long Khánh	3268/QĐ-UBND ngày 26/10/2017	1.000	1.000	100%	842	84,20	1.000	100,00	1.000	100,00	
07	Nâng cấp Đường đèo nối dài đường cầu nhỏ ấp Hồ tàu (Nhà ông Sáng - nhà ông 3 Kịch)	UBND xã Đông Hải	3317/QĐ-UBND, 30/10/2017	1.200	1.000	60%	-	-	997	99,70	997	99,70	
*	<b>Vốn hỗ trợ đầu tư trên địa bàn các xã đặc biệt khó khăn</b>	-		<b>3.600</b>	<b>3.000</b>		<b>489</b>	<b>16,30</b>	<b>1.489</b>	<b>49,63</b>	<b>3.000</b>	<b>100,00</b>	
01	Đường nhựa ấp Thốt Lốt, xã Ngũ Lạc	UBND xã Ngũ Lạc	3176/QĐ-UBND ngày 25/10/2017	1.200	1.000	100%	489	48,90	489	48,90	1.000	100,00	
02	Đường nhựa ấp Ba Sát 2, xã Đôn Châu, huyện Duyên Hải, tỉnh Trà Vinh	UBND xã Đôn Châu	3313/QĐ-UBND, 30/10/2017	1.200	1.000	80%	-	-	500	50,00	1.000	100,00	
03	Đường đèo phục vụ sản xuất xã Đôn Xuân	UBND xã Đôn Xuân	3325/QĐ-UBND ngày 30/10/2017	1.200	1.000	60%	-	-	500	50,00	1.000	100,00	
<b>C</b>	<b>CHƯƠNG TRÌNH MỤC TIÊU QUỐC GIA GIẢM NGHÈO BỀN VỮNG</b>			<b>7.802</b>	<b>6.775</b>	-	<b>1.051</b>	<b>15,51</b>	<b>4.809</b>	<b>70,98</b>	<b>6.775</b>	<b>100,00</b>	
*	<b>Chương trình 30a</b>	-		<b>2.200</b>	<b>2.000</b>	-	<b>823</b>	<b>41,15</b>	<b>940</b>	<b>47,00</b>	<b>2.000</b>	100,00	
01	Đường đèo Cái Đồi (TT HC xã đến giáp ấp Cái Cò)	UBND xã Long Khánh	3044/QĐ-UBND, 19/10/2017	1.100	925,5	60%	436	47,11	460	49,70	926	100,00	
02	Đường đèo Tân Thành 2, ấp Tân Thành, xã Long Khánh, huyện Duyên Hải, tỉnh Trà Vinh ( Giai đoạn 2)	UBND xã Long Khánh			74,5		-	-	-	-	75	100,00	

STT	Tên dự án	Chủ đầu tư	Số quyết định đầu tư	Tổng vốn đầu tư	Vốn được phân bổ năm 2018	Tiến độ thực hiện (%)	Đã giải ngân	Tỉ lệ giải ngân so kế hoạch %	Ước giải ngân đến 30/9/2018	Ước tỉ lệ giải ngân so kế hoạch %	Ước giải ngân kế hoạch năm 2018	Ước tỉ lệ giải ngân so kế hoạch %	Ghi chú
03	Đường đan áp Giồng Bàn, xã Long Vĩnh, huyện Duyên Hải (Xóm cùi)	UBND xã Long Vĩnh	3174/QĐ-UBND, 25/10/2017	1.100	968	10%	387	39,98	480	49,59	968	100,00	
04	Đường đan từ dốc cầu Long Vĩnh đến mương Lò Đường	UBND xã Long Vĩnh			32		-	-	-	-	32	100,00	
*	<b>Chương trình 135</b>	-		<b>5.602</b>	<b>4.775</b>	-	<b>228</b>	<b>4,77</b>	<b>3.869</b>	<b>81,03</b>	<b>4.775</b>	<b>100,00</b>	
01	Đường nhựa GTNT Rọ Say dưới - La Bang xã Ngũ Lạc, huyện Duyên Hải, tỉnh Trà Vinh	UBND xã Ngũ Lạc	3206/QĐ-UBND ngày 26/10/2017	1.000	990	100%	-	-	300	30,30	990	100,00	
02	Nâng cấp, sửa chữa Đường nhựa ấp Rọ Say, xã Ngũ Lạc	UBND xã Ngũ Lạc		431	431	100%	-	-	215	49,88	431	100,00	
03	Đường đanl giồng sua đũa ấp Bà Giam A, xã Đôn Xuân	UBND xã Đôn Xuân	3320/QĐ-UBND, 30/10/2017	750	468	75%	-	-	468	100,00	468	100,00	
04	Đường đanl từ đường nhựa ấp Xóm Tộ (nhà Thạch Rim) đến tỉnh lộ 914 (nhà Kim Ôt)	UBND xã Đôn Xuân	3381/QĐ-UBND ngày 30/10/2017	550	485	100%	-	-	485	100,00	485	100,00	
05	Nhà văn hóa ấp Lộ Sỏi B, xã Đôn Xuân	UBND xã Đôn Xuân		468	468	40%	-	-	468	100,00	468	100,00	
06	Chợ cá xã Đôn Châu, huyện Duyên Hải	UBND xã Đôn Châu	3205/QĐ-UBND ngày 26/10/2017	1.000	910	90%	-	-	910	100,00	910	100,00	
07	Nhà văn hóa ấp La Bang Kinh xã Đôn Châu	UBND xã Đôn Châu		473	141	100%	-	-	141	100,00	141	100,00	
08.	Nâng cấp,sửa chữa nhà văn hóa 06 ấp xã Đôn Châu	UBND xã Đôn Châu		530	482	80%	228	47,30	482	100,00	482	100,00	

STT	Tên dự án	Chủ đầu tư	Số quyết định đầu tư	Tổng vốn đầu tư	Vốn được phân bổ năm 2018	Tiến độ thực hiện (%)	Đã giải ngân	Tỉ lệ giải ngân so kế hoạch %	Ước giải ngân đến 30/9/2018	Ước tỉ lệ giải ngân so kế hoạch %	Ước giải ngân kế hoạch năm 2018	Ước tỉ lệ giải ngân so kế hoạch %	Ghi chú
09	Nâng cấp đường đất từ QL53 đến đường Giồng Bào	UBND thị trấn Long Thành		200	200	30%	-	-	200	100,00	200	100,00	
10	Hàng rào nhà văn hóa xóm 2, thị trấn Long Thành	UBND thị trấn Long Thành		200	200	30%	-	-	200	100,00	200	100,00	
<b>D</b>	<b>CHƯƠNG TRÌNH MỤC TIÊU QUỐC GIA XÂY DỰNG NÔNG THÔN MỚI</b>			<b>5.574</b>	<b>5.574</b>	<b>-</b>	<b>618</b>	<b>11,09</b>	<b>5.054</b>	<b>90,67</b>	<b>5.554</b>	<b>99,64</b>	
01	Nâng cấp, sửa chữa chợ Cồn Cù, xã Đông Hải, huyện Duyên Hải, tỉnh Trà Vinh	UBND xã Đông Hải		537	537	30%	-	-	517	96,28	517	96,28	
02	Nâng cấp, sửa chữa nhà văn hóa ấp Cây Da, Rọ Say, Sóc ruộng, và Bồn Thanh, xã Ngũ Lạc, huyện Duyên Hải, tỉnh Trà Vinh	UBND xã Ngũ Lạc		1.000	1.000		-	-	500	50,00	1.000	100,00	
03	Đường đal ấp Cái Cỏ - Vũng Tàu (giai đoạn 3), xã Long Vĩnh, huyện Duyên Hải, tỉnh Trà Vinh	UBND xã Long Vĩnh		537	537	60%	-	-	537	100,00	537	100,00	
04	Đường đal La Bang Chợ - Tà Rom A, xã Đôn Châu, huyện Duyên Hải, tỉnh Trà Vinh	UBND xã Đôn Châu		500	500	80%	-	-	500	100,00	500	100,00	
05	Đường đal ấp Tà Rom A -Tà Rom B, xã Đôn Châu, huyện Duyên Hải, tỉnh Trà Vinh	UBND xã Đôn Châu		500	500	100%	-	-	500	100,00	500	100,00	
06	Chợ xã Long Khánh	UBND xã Long Khánh		800	800	40%	330	41,25	800	100,00	800	100,00	

STT	Tên dự án	Chủ đầu tư	Số quyết định đầu tư	Tổng vốn đầu tư	Vốn được phân bổ năm 2018	Tiến độ thực hiện (%)	Đã giải ngân	Tỉ lệ giải ngân so kế hoạch %	Ước giải ngân đến 30/9/2018	Ước tỉ lệ giải ngân so kế hoạch %	Ước giải ngân kế hoạch năm 2018	Ước tỉ lệ giải ngân so kế hoạch %	Ghi chú
07	Đường nhựa lộ 3 ấp Tân Thành (từ QL53 đến giáp lộ 4 Tân Thành), xã Long Khánh, huyện Duyên Hải, tỉnh Trà Vinh	UBND xã Long Khánh	3045/QĐ-UBND ngày 19/10/2017	700	700	100%	288	41,14	700	100,00	700	100,00	
08	Đường đal ấp Lộ sỏi A, xã Đôn Xuân	UBND xã Đôn Xuân	3377/QĐ-UBND ngày 30/10/2017	1.000	1.000	100%	-	-	1.000	100,00	1.000	100,00	
E	<b>VỐN TÀI TRỢ ( VỐN AMD VÀ TỔ CHỨC SCC)</b>		-	<b>9.517</b>	<b>7.705</b>	-	<b>330</b>	<b>4,28</b>	<b>4.678</b>	<b>60,71</b>	<b>7.705</b>	<b>100,00</b>	
*	<i>Nguồn vốn (AMD)</i>			<b>3.472</b>	<b>1.660</b>	-	<b>330</b>	<b>19,88</b>	<b>1.660</b>	<b>100,00</b>	<b>1.660</b>	<b>100,00</b>	
01	Xây dựng đường đal Sa Văng, xã Đôn Châu	UBND xã Đôn Châu	3284/QĐ-UBND ngày 26/10/2017	1.305	674	40%	-	-	674	100,00	674	100,00	
02	Cầu Long Khánh, xã Long Khánh	UBND xã Long Khánh	3283/QĐ-UBND ngày 26/10/2017	1.573	674	50%	330	48,96	674	100,00	674	100,00	
03	Cầu Tà Quyền	UBND xã Long Vĩnh	3283/QĐ-UBND ngày 26/10/2018	594	312	20%	-	-	312	100,00	312	100,00	
*	<i>Vốn tổ chức SCC tài trợ và ngân sách tỉnh đối ứng</i>			<b>6.045</b>	<b>6.045</b>	-	-	-	<b>3.018</b>	<b>49,93</b>	<b>6.045</b>	<b>100,00</b>	
01	Trường Tiểu học Đôn Xuân A (Điểm Cây Đa), xã Đôn Xuân, huyện Duyên Hải	Phòng GD&ĐT	3090/QĐ-UBND ngày	1.857	1.857	10%	-	-	930	50,08	1.857	100,00	
02	Trường Tiểu học Long Vĩnh B (Điểm Xóm Chùa), xã Long Vĩnh	Phòng GD&ĐT	3246/QĐ-UBND ngày	2.052	2.052		-	-	1.020	49,71	2.052	100,00	
03	Trường Mẫu giáo Long Vĩnh, Điểm Cái Cỏ, xã Long Vĩnh, huyện Duyên Hải	Phòng GD&ĐT	3089/QĐ-UBND ngày	2.136	2.136		-	-	1.068	50,00	2.136	100,00	